

BỘ CÔNG THƯƠNG
Số: 34/2016/TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2016

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết hoạt động mua bán hàng hóa qua biên giới của thương nhân tại Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Căn cứ Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định chi tiết hoạt động mua bán hàng hóa qua biên giới của thương nhân tại Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định chi tiết hoạt động mua bán hàng hóa qua biên giới của thương nhân theo quy định tại Chương II Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới.

2. Hoạt động kinh doanh tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này và được thực hiện theo các quy định hiện hành về hoạt động tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển khẩu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với thương nhân Việt Nam; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có hoạt động liên quan đến mua bán hàng hóa qua biên giới theo quy định tại Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg.

Điều 3. Thương nhân mua bán hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới

1. Thương nhân được thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa qua biên giới là thương nhân Việt Nam, bao gồm doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp pháp luật Việt Nam hoặc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định thương nhân có vốn đầu tư nước ngoài, công ty và chi nhánh công ty nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa qua biên giới thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Điều 4. Hồ sơ, thủ tục đăng ký thực hiện hoạt động mua bán hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới

1. Căn cứ điều kiện hạ tầng kỹ thuật tại khu vực cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn thương nhân đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện mua bán hàng hóa qua các cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

2. Thương nhân quy định tại Khoản 1 Điều 3 Thông tư này gửi 01 (một) bộ hồ sơ đến Sở Công Thương tỉnh biên giới nơi có cửa khẩu phụ, lối mở biên giới. Hồ sơ gồm:

a) Đơn đăng ký hoạt động mua bán hàng hóa qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này: 01 (một) bản chính.

b) Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc giấy

chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hợp tác xã: 01 (một) bản sao, có xác nhận đóng dấu sao y bản chính của thương nhân.

3. Trong thời hạn 04 (bốn) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương trình Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới danh sách thương nhân đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật để thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới.

4. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách đề nghị của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới công bố danh sách thương nhân được thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới. Trường hợp từ chối lựa chọn thương nhân, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới trả lời thương nhân bằng văn bản và nêu rõ lý do.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới thông báo danh sách thương nhân được thực hiện hoạt động mua bán hàng hoá qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trên các phương tiện thông tin đại chúng và gửi danh sách đến Bộ Công Thương.

6. Định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới kiểm tra, rà soát tình hình tuân thủ quy định pháp luật của thương nhân để điều chỉnh, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh sách thương nhân vi phạm các quy định trong hoạt động mua bán hàng hoá qua biên giới; tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương để phối hợp điều hành.

Điều 5. Hàng hóa mua bán qua biên giới của thương nhân

1. Hàng hoá mua bán qua biên giới của thương nhân thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Quyết định số 52/2015/QĐ-TTg.

2. Hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới

Hàng hoá xuất khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới phải đáp ứng quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài.

3. Hàng hóa nhập khẩu qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới

a) Đối với cửa khẩu phụ, lối mở biên giới trong khu kinh tế cửa khẩu, hàng hoá nhập khẩu phải đáp ứng quy định tại Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm